

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST

Ngày 15- 9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tĩnh

Bà Đồng Thị Thường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Bùi Viết T, sinh năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Viết T (đã chết) và bà Mai Thị G, chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: 01: Tại Quyết định áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 08 ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện An Dương đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Viết T với thời hạn 24 tháng (chưa được xóa). **Bị cáo bị tạm giam ngày 11/6/2020; có mặt.**

Người đại diện hợp pháp của bị cáo T: Bà Mai Thị G (mẹ đẻ của bị cáo), có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Viết T: Ông Phạm Duy K, Trợ giúp viên pháp lý, Trung T Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt

- Bị hại:

+ Ngân hàng N- Chi nhánh A Bắc Hải Phòng, địa chỉ: Tổ 4, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị N - Phó Giám đốc Ngân hàng - Chi nhánh huyện A Bắc Hải Phòng; có mặt.

+ Ngân hàng TMCP N- Chi nhánh Hải Phòng, địa chỉ: đường L, quận N, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Trọng N - Phó Trưởng phòng dịch vụ khách hàng Ngân hàng - Chi nhánh Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Danh D và ông Nguyễn Văn B, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bức tức vì nộp hồ sơ xin việc và vay tiền nhưng không được ngân hàng giải quyết. Khoảng 03 giờ ngày 04/02/2020, T nảy sinh ý định đập máy rút tiền tự động (ATM) của Ngân hàng N- chi nhánh huyện A Bắc Hải Phòng và Ngân hàng TMCP N chi nhánh Hải Phòng. T mang theo 01 con dao, 02 gậy tre đầu gậy có buộc dao bầu đi bộ từ nhà đến trung tâm thị trấn An Dương, vào cabin máy ATM của ngân hàng N - chi nhánh huyện An Dương Bắc Hải Phòng dùng dao đập vào màn hình bàn phím của máy ATM. Sau đó T sang phía đường đối diện vào cabin máy ATM của Ngân hàng N - chi nhánh Hải Phòng dùng dao đập màn hình và bàn phím của máy ATM gây hư hỏng cả hai máy.

Ngày 04/02/2020, Ngân hàng N - chi nhánh huyện A và Ngân hàng TMCP N - chi nhánh Hải Phòng trình báo công an huyện An Dương, qua kiểm tra hai máy ATM bị hư hỏng không sử dụng được, số tiền trong máy không bị mất.

Vật chứng thu giữ: 02USB chứa file dữ liệu camera an ninh của hai ngân hàng (do ngân hàng giao nộp); 01 con dao dựa màu đen dài 44cm, cán tròn kim loại, bản rộng 5,5cm; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lá dầm di, cỡ áo số 6 mác TCKTMAYMT, 01 quần dài màu xanh lá dầm di (do T giao nộp); 02 gậy tre (01 gậy dài 2,2m, đường kính 03cm; 01 gậy dài 03m, đường kính 04cm); 02 con dao cán gỗ dạng dao bầu (cán gỗ dài 11cm, lưỡi dao dài 24cm, bản rộng 07cm), 02 đoạn dây cao su màu đen dài 01m (do gia đình T giao nộp); 01 màn hình LCD D1595G16002726 EFDN 0657728300 màu đen, phần màn hình đã bị vỡ (Ngân hàng TMCP N giao nộp).

Theo kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương ngày 14/5/2020 kết luận: Đối với máy rút tiền tự động NCR của ngân hàng V tài sản hư hỏng gồm 01 kính bảo vệ an toàn 01 lớp kèm khung FDK có giá trị

17.025.500đồng; 01 màn hình hiển thị LCD 15inch có giá trị 16.479.500đồng; đối với máy rút tiền tự động Diebold Nixdorf C2070 của ngân hàng A tài sản hư hỏng là 01 kính bảo vệ an toàn có giá trị 6.000.000đồng. Tổng giá trị thiệt hại 39.505.000đồng.

Theo kết luận giám định T thần số 98 ngày 19/3/2020 kết luận "trước, trong và tại thời điểm giám định T thần đối tượng Bùi Viết T có bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng các chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.71. Tại các thời điểm trên đối tượng Bùi Viết T bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi"

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSAD ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Viết T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi cố ý hủy hoại tài sản như nội dung cáo trạng đã nêu.

Công bố lời khai của bị hại có nội dung như bị cáo khai nhận tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm q, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Bùi Viết T với mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Cố ý hủy hoại tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Viết T phải bồi thường cho Ngân hàng N - Chi nhánh huyện A Bắc Hải Phòng số tiền 6.000.000đồng và bồi thường cho Ngân hàng TMCP N -Chi nhánh Hải Phòng số tiền 33.505.000đồng.

Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 màn hình LCD D15915G16002726 EFDN 0657728300 màu đen, phần màn hình đã bị vỡ cho Ngân hàng N- chi nhánh Hải Phòng nên không xét.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dứa màu đen dài 44cm, cán tròng kim loại, bản rộng 5x5cm; 02 gậy tre (01 gậy dài 2,2m, đường kính 03cm; 01 gậy dài 03m, đường kính 04cm); 02 con dao cán gỗ dạng dao bầu (cán gỗ dài 11cm, lưỡi dao dài 24cm, bản rộng 07cm), 02 đoạn dây cao su màu đen dài 01m.

Trả lại cho bị cáo Bùi Viết T 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lá dãn di, cỡ áo số 6 mác TCKTMAYMT, 01 quần dài màu xanh lá dãn di.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm tranh luận: Nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo khung hình phạt thấp. Và do bị cáo thuộc đối tượng cận nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày quan điểm: Bị cáo Bùi Viết T bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Viết T đã có hành vi dùng dao đập làm hư hỏng màn hình và kính bảo vệ màn hình của máy rút tiền tự động (ATM) của Ngân hàng A - chi nhánh huyện An Dương và Ngân hàng V - chi nhánh Hải Phòng vào ngày 04/02/2020 tại tổ 4, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" vi phạm Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Tài sản bị cáo làm hư hỏng là 01 kính bảo vệ an toàn 01 lớp kèm khung FDK có trị giá 17.025.500đồng; 01 màn hình hiển thị LCD 15inch có trị giá 16.479.500đồng của máy rút tiền tự động NCR, Ngân hàng V chi nhánh Hải Phòng và 01 kính bảo vệ an toàn có trị giá 6.000.000đồng của máy rút tiền tự động Diebold Nixdorf C2070 Ngân hàng A chi nhánh huyện An Dương Bắc Hải Phòng. Như vậy, tổng trị giá các tài sản bị cáo làm hư hỏng là 39.505.000đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại đến tài sản, làm hư hỏng một phần giá trị sử dụng tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương, nhân thân bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa được xóa nhưng lại tiếp tục có hành vi vi phạm nên xác định bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy phải xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần với hai ngân hàng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội hai lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm **q, s** khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo phạm tội 02 lần với 02 ngân hàng và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên việc người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ chấp nhận.

- Về các vấn đề khác:

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không có việc làm ổn định, không có thu nhập, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ngân hàng A - chi nhánh An Dương Bắc Hải Phòng yêu cầu bị cáo T phải bồi thường 6.000.000đồng và Ngân hàng V - chi nhánh Hải Phòng yêu cầu bị cáo T phải bồi thường 33.505.000đồng giá trị tài sản bị cáo làm hư hỏng. Xét yêu cầu của Ngân hàng A - chi nhánh A và Ngân hàng V chi nhánh Hải Phòng là chính đáng nên chấp nhận, cần buộc bị cáo T hoặc người đại diện hợp pháp của bị cáo T phải bồi thường giá trị tài sản hư hỏng cho Ngân hàng A - chi nhánh A và Ngân hàng V- chi nhánh Hải Phòng.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 màn hình LCD D15915G6002726 EFDN 0657728300 màu đen, phần màn hình đã bị vỡ do Ngân hàng V - chi nhánh Hải Phòng giao nộp, Cơ quan

Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Ngân hàng V- chi nhánh Hải Phòng nên không xét.

Đối với 01 con dao dứa màu đen dài 44cm, cán tròn kim loại, bản rộng 5,5cm; 02 gậy tre (01 gậy dài 2,2cm, đường kính 03cm; 01 gậy dài 3m, đường kính 04cm); 02 con dao cán gỗ dạng dao bầu (cán gỗ dài 11cm, lưỡi dao dài 24cm, bản rộng 07cm), 02 đoạn dây cao su màu đen dài 01m, là vật chứng của vật án được bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lá dãn di, cỡ áo số 6 mác TCKTMAYMT, 01 quần dài màu xanh lá dãn di là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo sử dụng.

[10] Về án phí: Bị cáo Bùi Viết T thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm **q, s** khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bùi Viết T 15 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. **Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 11/6/2020.**

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các điều 586; 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Bùi Viết T phải bồi thường cho Ngân hàng A - chi nhánh A Bắc Hải Phòng số tiền 6.000.000đồng và Ngân hàng V chi nhánh Hải Phòng số tiền 33.505.000đồng. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Viết T (bà Mai Thị G) được dùng tài sản của bị cáo Bùi Viết T để bồi thường cho các bị hại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1, Điều 468, Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dứa màu đen dài 44cm, cán tròn kim loại, bản rộng 5,5cm; 02 gậy tre (01 gậy dài 2,2cm, đường kính 03cm; 01 gậy dài 3m, đường kính 04cm); 02 con dao cán gỗ dạng dao bầu (cán gỗ dài 11cm, lưỡi dao dài 24cm, bản rộng 07cm), 02 đoạn dây cao su màu đen dài 01m.

Trả lại cho bị cáo Bùi Viết T 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lá dãn di, cỡ áo số 6 mác TCKTMAYMT, 01 quần dài màu xanh lá dãn di.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 8 năm 2020 giữa Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Viết T.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Bùi Viết T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Phương

